ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 84/BC-UBND	*Chư Pưh, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

BÁO CÁO
Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện Chư Pưh, nhiệm kỳ 2016-2021

I. Về tình hình thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, nhiệm kỳ 2016-2021

Trong nhiệm kỳ qua, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, chúng ta triển khai Nghị quyết trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, thách thức: biến bổi khí hậu, thiên tai, đại dịch Covid-19, dịch bệnh thường xuyên xảy ra[1], giá cả các mặt hàng nông sản, đặc biệt là các loại cây trồng chủ lực như hồ tiêu, cao su, cà phê giảm sâu đã ảnh hưởng không nhỏ đến thu nhập của người dân; ảnh hưởng lớn đến mọi mặt đời sống xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh, văn hóa, xã hội.

Trong bối cảnh đó, tập thể Lãnh đạo UBND huyện đã tiếp tục kế thừa những thành quả của nhiệm kỳ trước; bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện và tình hình thực tiễn của địa phương, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các kế hoạch, giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an ninh, quốc phòng và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Chư Pưh lần thứ IX, X, và các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện. Kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban chấp hành Đảng bộ huyện ban hành 08 Nghị quyết chuyện đề, 01 chương trình hành động, định hướng phát triển trên mọi lĩnh vực[2].

UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện thường xuyên đi kiểm tra và làm việc tại cơ sở để chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ nhiều vấn đề quan trọng, cấp bách, xử lý những khó khăn vướng mắc cho các địa phương. Trong nhiệm kỳ đã ban hành 11.272 quyết định, 872 kế hoạch, 33 Chỉ thị, 34 Công điện, 9.950 văn bản chỉ đạo; đã tổ chức 2.460 cuộc họp, làm việc để xử lý, tháo gỡ vướng mắc.

Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp với mục tiêu phát triển kinh tế bền vững, chú trọng việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nhất là chuyển đổi sang trồng cây ăn trái, các loại cây có giá trị kinh tế cao trên diện tích hồ tiêu bị chết; chỉ đạo

---

(1) Hạn hán năm 2016; mưa nhiều năm 2017, 2018; dịch bệnh lợn tai xanh; dịch tả lợn châu Phi; sâu keo mùa thu,….

(2) Các Nghị quyết: Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 21/4/2016 đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 19/12/2016 về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2017; Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 12/12/2017 Chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2018; Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 02/04/2018 về quản lý và phát triển rừng đến năm 2020; Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 13/12/2018 về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2019; Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 26/04/2019 về phát triển du lịch trên địa bàn huyện Chư Pưh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 15-NQ/HU ngày 26/04/2019 về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cac dự án giai đoạn 2019-2020 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 26/04/2019 về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Chương trình hành động số 73-CTr/HU ngày 20/12/2018 Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

xây dựng các mô hình sản xuất điểm về nông nghiệp trên địa bàn xã Ia Dreng và xã Ia Blứ, bước đầu các mô hình đã phát huy được hiệu quả; vấn đề liên kết sản xuất-tiêu thụ sản phẩm, kêu gọi liên kết sản xuất trên địa bàn huyện được quan tâm thông qua việc tổ chức các Hội nghị, Hội thảo và tổ chức các đoàn đi liên kết sản xuất, xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh; đẩy mạnh công tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và sản xuất, xây dựng sản phẩm OCOP, chỉ đạo phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung gắn với đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập trung cho công tác phát triển rừng, tăng độ che phủ rừng, thực hiện tốt đề án giao khoán, quản lý bảo vệ rừng, đẩy nhanh tiến độ triển khai kế hoạch giao đất, giao rừng. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; Thành lập các Tổ Công tác cấp huyện, cấp xã để giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề liên quan đến đất đai; chỉ đạo ngành tài nguyên hoàn thiện hồ sơ địa chính để thực hiện tốt công tác cấp Giấy CN QSD đất lần đầu cho người dân; chỉ đạo quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và thu chi ngân sách chỉ đạo kịp thời, đúng quy định pháp luật. Hàng năm, UBND huyện đều ban hành Kế hoạch thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí. Công tác lập quy hoạch được quan tâm, chỉ đạo gắn với định hướng phát triển chung của huyện. Thu hút được các dự án điện năng lượng tái tạo, dự án chăn nuôi công nghệ cao đầu tư trên địa bàn huyện.

Công tác giáo dục đào tạo luôn là mối quan tâm hàng đầu của các cấp ủy, chính quyền. UBND huyện thường xuyên chỉ đạo ngành giáo dục tích cực rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, ban hành Đề án số 05/PA-UBND ngày 10/12/2020 về việc tăng cường cơ sở vật chất ngành giáo dục giai đoạn 2021-2025 nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2025. Tập trung hoàn thành tốt các điều kiện để triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; thực hiện công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ năng lực, đáp ứng tiêu chuẩn, chức danh theo quy định.

Các vấn đề an sinh xã hội được quan tâm, phát huy, chế độ đối với các gia đình chính sách, gia đình người có công, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng khác được thường xuyên chăm lo; phục hồi các thiết chế văn hóa ở thôn, làng; chỉnh trang đô thị luôn được quan tâm thực hiện kịp thời. Triển khai nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

Xác định cải cách hành chính là công cụ chỉ đạo quan trọng, trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm, hàng năm UBND huyện đều ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính, Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; tập trung chỉ đạo thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa điện tử liên thông, chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; siết chặt kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ. Chỉ đạo lắp đặt và sử dụng các điểm cầu trực tuyến từ huyện đến 04 điểm cầu xã, phấn đấu 100% các xã, thị trấn có điểm cầu trực tuyến vào cuối năm 2021. Chỉ đạo thực hiện thí điểm chuyển Bộ phận một cửa huyện, Bộ phận Một cửa xã Ia Hrú sang Bưu điện.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo về công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn giao thông. Tập trung, chỉ đạo tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, gọi hỏi răn đe các đối tượng thường xuyên vi phạm an toàn giao thông, đặc biệt là đối tượng thanh niên càn quấy; tham mưu Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 13/NQ-HU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn giao thông. Qua đó, tình hình tai nạn giao thông giảm cả 3 chỉ số trong nhiệm kỳ vừa qua.

Việc thực hiện công tác tiếp dân được duy trì theo đúng quy định 2 lần/tháng, kịp thời giải quyết kiến nghị của người dân về các lĩnh vực; tình hình an ninh chính trị luôn ổn định, không xảy ra điểm nóng.

Nhìn chung, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện đồng bộ, thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận tập thể, quyết định theo đa số các vấn đề thuộc thẩm quyền của tập thể UBND huyện, phát huy vai trò và trách nhiệm của tập thể UBND huyện; đồng thời đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện, các Thành viên UBND huyện. Những vấn đề chưa rõ, phức tạp được đưa ra trao đổi, thảo luận trong tập thể UBND huyện để thống nhất phương án giải quyết.

1. Việc thực hiện Quy chế làm việc của UBND huyện

Ngày 07/3/2017, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 79/QĐ-UBND về Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021, phân công nhiệm vụ cụ thể và xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên trước tập thể UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện. Luôn xác định rõ vai trò của UBND huyện trong mối quan hệ với Huyện ủy, HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể của huyện. Trên cơ sở đó, tập thể lãnh đạo và từng cá nhân ủy viên UBND huyện đã phát huy tinh thần trách nhiệm, thống nhất tập trung chỉ đạo, triển khai nghiêm túc các chủ trương, chính sách để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch về kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh đã đề ra trong nhiệm kỳ.

UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành chủ động, chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của tỉnh, của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; bảo đảm hệ thống cơ quan hành chính nhà nước hoạt động thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. UBND huyện đã tổ chức giao ban vào sáng thứ 2 hàng tuần theo đúng quy chế làm việc để phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể kết hợp với đề cao trách nhiệm cá nhân trong giải quyết công việc.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, các kết luận của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế làm việc, kỷ cương kỷ luật, các nhiệm vụ còn nợ đọng quá hạn. UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã trực tiếp chỉ đạo, nhiều công việc được giải quyết kịp thời.

2. Về triển khai thực hiện sự chỉ đạo, điều hành

2.1. Triển khai các nhiệm vụ của UBND tỉnh giao

UBND huyện đã xây dựng, triển khai kịp thời các nhiệm vụ theo đúng các quy định của pháp luật. Trong nhiệm kỳ qua, UBND huyện được UBND tỉnh giao 110 nhiệm vụ; có 106 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, đạt tỷ lệ 96,4%, có 04 nhiệm

vụ đã hoàn thành nhưng trễ hạn. Các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh đã được UBND huyện chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện kịp thời.

2.2. Triển khai các nhiệm vụ của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao

UBND huyện đã triển khai kịp thời các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao[3]; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy khóa IX, nhiệm kỳ 2015-2020. Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch tinh giản biên chế, sáp xếp bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương và Tỉnh, đảm bảo thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

2.3. Triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

Trong nhiệm kỳ, để triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách, pháp luật của nhà nước và kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý hành chính nhà nước các cấp trên các lĩnh vực, UBND huyện đã trình HĐND huyện xem xét và thông qua 67 Nghị quyết và triển khai Nghị quyết kịp thời, đảm bảo đúng quy định. UBND huyện đã tiếp nhận và trả lời 466 kiến nghị của cử tri, đạt 100%. Đến nay, về cơ bản các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong nhiệm kỳ đã được tích cực giải quyết phù hợp với điều kiện của huyện và đáp ứng cơ bản nhu cầu chính đáng của cử tri trên địa bàn huyện. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, UBND huyện đã chủ động thực hiện, phân công các phòng ban, đơn vị, địa phương chuẩn bị nội dung, điều kiện làm việc với 84 đoàn giám sát, khảo sát trên nhiều lĩnh vực, nội dung của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND huyện kịp thời, đúng quy định.

3. Về công tác phối hợp

Với tinh thần trách nhiệm cao, UBND huyện đã phối hợp với Thường trực HĐND huyện và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa ba cơ quan, đạt được nhiều kết quả quan trọng; tích cực, chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo đúng quy định pháp luật và Quy chế phối hợp đã đề ra; phân công lãnh đạo giữ các mối quan hệ thường xuyên với cơ quan, tổ chức có liên quan; luôn chủ động, tạo điều kiện thuận lợi để các bên liên quan triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ.

UBND huyện đã phối hợp với Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện chuẩn bị nội dung, phục vụ các kỳ họp HĐND huyện và các phiên họp của Thường trực HĐND huyện. Kịp thời xử lý, chỉ đạo xử lý hoặc kiến nghị lên cấp có thẩm quyền giải quyết các ý kiến, kiến nghị qua các đợt giám sát, khảo sát và các kiến nghị của cử tri, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Phối hợp với Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân đúng quy định.

---

[3] UBND huyện đã được giao tổng số nội dung giao 150 nội dung (kết luận, thông báo kết luận giao 82 nội dung, công văn giao 68 nội dung), đến nay đã hoàn thành 141 nội dung, còn 09 nội dung đang tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện.

UBND huyện phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên triển khai đồng bộ, hiệu quả nội dung các cuộc vận động: "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Tiếp tục triển khai các chương trình giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; kịp thời phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân với các cơ quan Đảng, nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ chăm lo, đảm bảo an sinh xã hội, đặc biệt là việc kịp thời kêu gọi, vận động toàn dân tham gia ủng hộ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, hạn hán...

II. Một số kết quả nổi bật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021

1. Lĩnh vực kinh tế

Kinh tế phát triển khá, giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) bình quân tăng 8,23%. Tổng giá trị sản xuất đạt 3.619,61 tỷ đồng (tăng 2,8 lần so với năm 2015). Thu nhập bình quân đầu người tăng chậm, đạt 42,87 triệu đồng/người/năm (tăng 6,76 triệu đồng/người so với đầu nhiệm kỳ).

Sản xuất nông nghiệp được tiếp tục chú trọng, tổng diện tích gieo trồng năm 2020 đạt 23.955,5 ha (tăng 1.064,5 ha so với đầu nhiệm kỳ); tổng sản lượng lương thực đạt 28.039,58 tấn (tăng 363,58 tấn so với đầu nhiệm kỳ). Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất trồng đạt 91,17 triệu đồng.

Trong nhiệm kỳ qua, huyện đã chuyển đổi trên 1.700ha cây hồ tiêu chết sang trồng các loại cây ăn trái góp phần chuyển dịch mạnh về cơ cấu cây trồng, vật nuôi[4]; hoàn thiện xây dựng Bản đồ thổ nhưỡng trên địa bàn huyện; tiếp tục hoàn thiện các nội dung Đề án khai thác, sử dụng có hiệu quả Hồ thủy lợi Plei Thơ ga, xã Chư Don kết hợp phát triển du lịch. Hình thành các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp[5]. Triển khai các chuyên đề về bảo tồn và phát triển cây dược liệu; phát triển sản xuất rau, hoa và cây ăn quả; tưới tiết kiệm nước,...

Chăn nuôi phát triển theo hướng trang trại, gia trại: 05 trang trại nuôi heo hiện có quy mô nhỏ áp dụng công nghệ cao, phát huy hiệu quả; Kêu gọi 12 dự án chăn nuôi heo công nghệ cao quy mô lớn đang được nhà đầu tư quan tâm khảo sát xin chủ trương đầu tư với vốn đầu tư trên 1.000 tỷ đồng, số lượng 116.640 nghìn con heo, hiện tại đã có 01 dự án Bách Mộc Phát đã đưa vào hoạt động; 01 dự án chăn nuôi heo DHN của Tập đoàn Hùng Nhơn chuẩn bị triển khai. Tổng đàn gia súc 82.073,49 con, tăng 71,32% so với năm 2015, đã góp phần tăng tỷ trọng chăn nuôi trong ngành nông nghiệp; tổng đàn gia cầm 70.650 con, tăng 18,2%. Công tác

---

[4] Thực hiện chuyển đổi cây trồng: Ngô, rau, đậu, hoa các loại...với diện tích 84,525 ha; tái canh cây cà phê vượt chỉ tiêu tỉnh giao (giai đoạn 2016-2020 đạt 309,01/161 ha KH tỉnh giao); một số xã như: Ia Blứ, Ia Dreng, Ia Le đã dần hình vùng sản xuất cây ăn trái tập trung; chuyển đổi hồ tiêu bị chết do hạn, dịch bệnh sang trồng các loại cây ăn quả trên 1.700ha.

[5] Trên địa bàn huyện đã hình thành vùng liên kết sản xuất rau an toàn; liên kết sản xuất với các hộ dân với diện tích là 253,5 ha (chanh dây 163 ha, sầu riêng 9ha, chanh dây 56ha, mít 15ha, chuối tiêu hồng 10,5 ha); Tập đoàn Lộc Trời ký kết hợp đồng với một số HTX, tổ hợp tác, các doanh nghiệp hình thành chuỗi cung ứng - sản xuất - tiêu thụ nông sản.

phòng, chống dịch bệnh luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện, giảm thiểu thiệt hại trong ngành chăn nuôi [6].

Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng duy trì tốc độ tăng trưởng khá: Đến cuối năm 2020 *(theo giá so sánh 2010)* đạt 1.114,32 tỷ đồng (tăng bình quân 12,2%/năm, gấp 1,8 lần so với năm 2015), chiếm 30,89% cơ cấu kinh tế, phát triển phù hợp với quy hoạch và phát huy lợi thế của huyện. 03 dự án điện gió đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và đang triển khai đầu tư xây dựng, với công suất 200 MW, tổng vốn hơn 6.000 tỷ đồng; ngoài ra, còn 18 dự án điện năng lượng tái tạo (trong đó có 11 dự án điện gió, 7 dự án điện mặt trời) đã tổ chức khảo sát trên địa bàn huyện với tổng vốn hơn 48.500 tỷ đã được tỉnh đề nghị chính phủ đưa vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia (chưa kể các dự án điện mái nhà).

Hệ thống kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư; công tác chỉnh trang đô thị được chú trọng. Đã thực hiện đầu tư 316 công trình với tổng mức đầu tư gần 789 tỷ đồng, một số công trình nổi bật như: công trình Hồ Plei Thơ Ga với tổng kinh phí đầu tư dự án trên 220 tỷ đồng; Đường nội thị thị trấn Nhơn Hòa, Đường liên xã, đường 6C, dải phân cách, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng dọc Quốc lộ 14, nhà làm việc các cơ quan góp phần cải thiện đáng kể bộ mặt của huyện. Trong 05 năm đã xây dựng mới, nâng cấp mở rộng được 148,34 Km, đến nay, toàn huyện có 552,18km đường giao thông được cứng hóa/718,84 km đường giao thông, đạt tỷ lệ 76,82%. Toàn huyện có 48 công trình phục vụ tưới cho sản xuất nông nghiệp[7]

Giá trị sản xuất dịch vụ - thương mại tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng (theo giá so sánh 2010) thực hiện đạt 948,58 tỷ đồng, tăng 11,6%/năm, chiếm 24,15% cơ cấu kinh tế; tổng mức hàng hóa bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng xã hội 778,21 tỷ đồng, tăng gấp 02 lần so với năm 2015, nhất là loại hình dịch vụ công nghệ thông tin, bưu chính viễn thông, bảo hiểm, điện, nước sạch, tín dụng... ngày càng được mở rộng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Mạng lưới điện điện đáp ứng yêu cầu người dân trong sinh hoạt, kinh doanh, tưới tiêu cho nông nghiệp; tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt xấp xỉ 100%; có 228 trạm biến áp, tổng dung lượng 35.875KVA. Trên địa bàn huyện hiện có 4 chợ loại 3 [8] (tăng 01 chợ so với nhiệm kỳ trước), có 9/9 xã thị trấn được quy hoạch chợ.

Toàn huyện hiện có 145 doanh nghiệp hoạt động (tăng gấp 5 lần so với năm 2015); có 27 hợp tác xã đang hoạt động, trong đó có 3 Hợp tác xã kiểu mới; có 05 hợp tác xã với 07 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP. Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm OCOP": đã xây dựng được 12 sản phẩm OCOP đạt 3 sao cấp tỉnh[9]. Quy hoạch xây dựng 05 điểm bán hàng OCOP trên địa bàn các xã, thị trấn dọc Quốc lộ 14, trong đó có 01 điểm tại thị trấn Nhơn Hòa đã đi vào hoạt động trong năm 2020.

---

[6]Trong đó, Đàn trâu 513 con, đàn bò 24.728 con, đàn heo 31.901,49 con, đàn dê 24.931 con (đàn dê phát triển mạnh, năm 2015 đàn dê chỉ có 2.470 con). Bên cạnh đó, năm 2010 các hộ dân chỉ mới chăn nuôi heo theo hình thức hộ gia đình, nhưng đến nay đã có 05 trang trại nuôi gia công heo thịt theo hướng công nghệ cao thường xuyên có trên 1.000 con; 05 cơ sở chăn nuôi heo thịt với tổng đàn từ 100 đến 500 con.

[7]Gồm: 01 hồ chứa nước; 09 công trình đập kiên cố; 16 công trình đập tạm, phai giữ nước; 22 công trình nước mạch, giọt nước.

[8]Bao gồm: chợ thị trấn Nhơn Hòa, chợ xã Ia Le, chợ xã Ia Blứ, chợ xã Ia Hrú.

[10]12 sản phẩm OCOP đạt 3 sao gồm: Viên tinh nghệ đỏ, mật ong Agila; tinh bột nghệ Agila; Trà túi lọc Măng tây; sầu riêng HTX Đại Ngàn, rượu Đinh Lăng, nấm Linh Chi, đậu đen xanh lòng rang sẵn, chuối ép, Na HTX Đại Ngàn, Bột Mủ trôm Ngọc Tại, rượu vodka Tây Nguyên, gạo Kê Lau.

Tổng thu ngân sách nhà nước bình quân giai đoạn 2015-2020 đạt trên 370,18 tỷ đồng (tăng 50,7% so với năm 2015); trong đó, thu trên địa bàn trên 40,93 tỷ đồng. Công tác quản lý chi, điều hành ngân sách thực hiện đúng theo quy định pháp luật, tổng chi ngân sách bình quân là 384,55 tỷ đồng, đạt 104,35%.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng hàng năm, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư phát triển: năm 2020 tổng vốn đầu tư thực hiện 1.148 tỷ đồng, đạt 92,35% so với kế hoạch (tăng 529 tỷ đồng so với năm 2015).

Hoàn thành Đề án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đến năm 2030; Xác định đây là Quy hoạch mang định hướng với quy mô rộng liên quan đến các ngành từ huyện xuống cấp xã, thời gian thực hiện dài hạn và là cơ sở để triển khai kế hoạch phát triển Kinh tế-XH, QPAN của huyện; Đề án, Đồ án điều chỉnh quy hoạch Xây dựng nông thôn mới của 8 xã; hoàn thành quy hoạch chi tiết được 18 vị trí; tỷ lệ phủ kín của Quy hoạch chi tiết ở đô thị là 40%; có 33 tuyến đường được đặt tên và gắn được trên 1.500 biển số nhà bằng nguồn vốn xã hội hóa; Xây dựng vỉa hè với tổng mức đầu tư 9,8 tỷ đồng; Hệ thống chiếu sáng là 9,9 tỷ đồng.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: có 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100% so với kế hoạch đề ra; Thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 13/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp về xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số, đã huy động được hơn 16 tỷ đồng để xây dựng làng DTTS đạt chuẩn nông thôn có 7 làng đồng bào DTTS/8 thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới[10].

Về lĩnh vực tài nguyên môi trường, giải quyết cơ bản, kịp thời các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai cho người dân; đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy CN QSD đất lần đầu trên địa bàn; hạn chế việc cấp chồng, cấp lấn, cấp sai vị trí, đã cấp được 21.961,72 ha, đạt 99,5% so với diện tích đo đạc; hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2025, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tỷ lệ dân số thị trấn được cung cấp nước sạch đạt 78,2%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được quan tâm, thường xuyên chỉ đạo, xử lý các vướng mắc. Trong nhiệm kỳ qua đã triển khai bồi thường 55 dự án, diện tích đất thu hồi 1.479.910,84m^2, tổng kinh phí bồi thường là 98,15 tỷ đồng[11].

Công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng đạt nhiều kết quả: trong 05 năm qua, diện tích trồng rừng đạt 1.334,45 ha, đạt 98,11% so với Nghị quyết đề ra[12]; đến năm 2020, độ che phủ rừng đạt 25,2% (năm 2016 là 18,7%); số vụ vi phạm về quản

---

[9] Các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: xã Ia Blứ, xã Ia Le, xã Ia Phang, xã Ia Rong, xã Ia Dreng, xã Ia Hrú. Các thôn, làng được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: năm 2018: thôn Kênh Săn, xã Ia Le; năm 2019: thôn Thơ Nhueng, xã Ia Phang, thôn Tao Kó, xã Ia Rong; năm 2020: Tung Blai, xã Ia Dreng; Kênh Hmek, xã Ia Le; Thơ Ga A, xã Chư Don; Briêng, Hoà Thuận, xã Ia Phang.

[11] Tổng diện tích đất phải thu hồi: 1.479.910,84m^2 (diện tích phải bồi thường, hỗ trợ 1.473.843m2; diện tích nhân dân hiến đất 6.067,84m^2); số hộ bị ảnh hưởng: 1.872 hộ; tổng số tiền đã chi trả bồi thường, hỗ trợ: 98,15 tỷ đồng; tổng diện tích đất bố trí tái định cư: 1.800m^2. Lập biên bản và xử lý 12 trường hợp vi phạm về khai thác khoáng sản, phạt vi phạm hành chính 95 triệu đồng, không để xảy ra điểm nóng về khai thác khoáng sản trái phép.

[12] Diện tích trồng rừng trong quy hoạch là 807,25 ha, diện tích trồng trên đất nông nghiệp 286,4 ha, diện tích trồng cây phân tán 240,8 ha.

lý bảo vệ rừng hàng năm đều giảm (năm 2016 là 66 vụ, năm 2020 xảy ra 37 vụ); Tổng diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm đã kê khai đến nay 2029,12 ha/2.965,2 ha[13]. Thực hiện hiệu quả đề án khoán bảo vệ rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP của Chính phủ cho cộng đồng làng Ia Ke, với tổng diện tích 499,8 ha; Hiện nay UBND huyện đã tiếp tục hoàn thiện các thủ tục liên quan để tổ chức thực hiện kế hoạch giao rừng năm 2021 trên địa bàn huyện, với diện tích 1.326,25 ha cho 54 hộ dân của 02 xã: Ia Phang và Ia Le[14].

Hệ thống các ngân hàng trên địa bàn đã tích cực triển khai các phương án cho vay linh hoạt, các chương trình, chính sách tín dụng, ưu đãi theo chỉ đạo của Chính phủ, tạo điều kiện về vốn cho Nhân dân phát triển sản xuất; tổng mức huy động vốn của các ngân hàng đạt trên 365 tỷ đồng, tổng dư nợ trên 1.360 tỷ đồng, tổng doanh số cho vay bình quân tăng 15%/năm; giải ngân tốt việc cho vay các đối tượng chính sách, hộ nghèo, học sinh, sinh viên góp phần vào sự phát triển chung của huyện.

2. Lĩnh vực văn hóa-xã hội

Công tác giáo dục-đào tạo được quan tâm và nâng cao chất lượng. Tỷ lệ duy trì sĩ số học sinh đạt 99% tăng 0,6% so với năm học 2015-2016[15]. Có 9/9 xã, thị trấn đạt duy trì phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tỉ lệ tốt nghiệp THCS 100%, hoàn thành chương trình bậc tiểu học 100%; học sinh giỏi cấp tỉnh ngày một tăng, năm học 2019-2020 có 19 em học sinh lớp 9 đạt giải cấp tỉnh (tăng 07 em so với năm học 2015-2016); có 17/32 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 53,1%. Đầu tư 109,86 tỷ đồng xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ dạy và học. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được kiện toàn, đảm bảo chất lượng, toàn huyện hiện có 859 cán bộ quản lý, giáo viên bậc mầm non, phổ thông; trình độ đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn tăng lên đáng kể (mầm non 100%; tiểu học 99,8%; trung học cơ sở 100%). Công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng nhận được nhiều sự quan tâm, đóng góp của toàn xã hội.

Chất lượng khám bệnh, chữa bệnh ngày càng được nâng cao, số lượt người tới khám bệnh, chữa bệnh năm sau cao hơn năm trước ở cả tuyến huyện và tuyến xã. Các chương trình mục tiêu Y tế-Dân số triển khai có hiệu quả, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ hằng năm được duy trì ở mức 97%; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ dưới 5 tuổi giảm còn 18,1%. Đến cuối năm 2020, đạt 2,6 bác sỹ/vạn dân; 12,5 giường bệnh/vạn dân; 100% xã có bác sỹ; 8/8 xã đạt chuẩn y tế; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 89%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 1,4%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 88,68%. Công tác chăm sóc sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân đạt kết quả tốt. Chủ động xuất ngân sách 332 triệu đồng cho công tác phòng dịch Covid-19, trên địa bàn không có trường hợp mắc bệnh.

Các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông hướng về cơ sở, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân. Đến hết năm 2020, có

---

[13] Cụ thể: Ia Hla 91,9 ha; Ia Le 393,74 ha; Ia Blứ 290,3 ha; Ia Phang: 513,95 ha; Ia Hrú 152,4 ha; Chư Don: 95,29 ha; Ban Quản lý RPH NPN 491,54 ha).

[14] Cụ thể: xã Ia Phang: 1.000 ha, 43 hộ; Ia Le: 326,25 ha, 11 hộ.

[15] Năm học 2019-2020, cả huyện có 18.424 học sinh; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo trong độ tuổi đến lớp đạt 67,3%; tỷ lệ học sinh đi học đúng tuổi cấp tiểu học đạt 98,2%, cấp THCS đạt đạt 93% tăng 07% so với năm 2015;

75,5% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa (12.648/16.750 hộ) tăng 1,6% so với năm 2015 và 89,2% thôn, làng đạt chuẩn văn hóa (66/74), tăng 13,3% so với năm 2015; hệ thống thiết chế cơ sở đã có sự phát triển, đến nay, toàn huyện có 8 nhà văn hóa cấp xã; 2 điểm vui chơi trẻ em tại huyện; 74 nhà văn hóa thôn, làng; 67 điểm vui chơi trẻ em cấp xã, thị trấn; 5 điểm bưu điện văn hóa xã. Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc được quan tâm, đến năm 2020 có 55 bộ cồng chiêng tăng 20 bộ so với năm 2015.

Từng bước định hình công tác quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội[16]. Đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021 - 2025: Khu du lịch sinh thái kết hợp với du lịch cộng đồng núi Chư Don - thác Ia Nhí - hồ thủy lợi Plei Thơh Ga.

Công tác chăm lo cho các đối tượng bảo trợ xã hội được các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân quan tâm thực hiện. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng, các gia đình thương binh, liệt sỹ[17].Thực hiện chính sách nhà ở cho người có công với cách mạng, đã hỗ trợ xây dựng 64 nhà (xây mới 35 nhà và sửa chữa 29 nhà ở), trong đó nhân kỷ niệm 70 năm Ngày thương binh liệt sỹ, huyện đã huy động 60.000.000 đồng từ nguồn quỹ Đền ơn đáp nghĩa hỗ trợ sửa chữa 02 nhà ở cho người có công. Đến nay không còn hộ gia đình chính sách người có công với cách mạng ở nhà hư hỏng, dột nát hoặc không có nhà ở. Đã quy tập 06 hài cốt liệt sỹ về an táng.

Thực hiện kịp thời việc hỗ trợ người dân khó khăn do dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm đúng đối tượng, chống thất thoát, trục lợi chính sách.

Tỷ lệ hộ nghèo từ 29,05% đầu năm 2016, giảm còn 5,09% vào cuối năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số từ 51,75% năm 2015, giảm còn 8,78% vào cuối năm 2020 (bình quân giảm 8,59%/năm). Đã giải quyết việc làm cho hơn 5.100 lao động, trong đó xuất khẩu 329 lao động. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn được tăng cường, đã đào tạo nghề cho 2.324 người, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2020 trên địa bàn huyện lên 33,92%.

Các chính sách dân tộc trên địa bàn được quan tâm thực hiện và đạt kết quả tích cực[18]. Đã huy động nhiều nguồn lực, lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng xa. Bộ mặt nông thôn chuyển biến rõ rệt, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao; văn hóa truyền thống của các dân tộc được gìn giữ và phát huy.

---

[16] Trên cơ sở Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 26/4/2019 của Huyện ủy về phát triển du lịch trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 17/04/2020 về việc phát triển du lịch huyện Chư Pưh đến năm 2025, định hướng năm 2030.

[17] Trên địa bàn huyện có hơn 168 lượt đối tượng người có công và thân nhân người có công với cách mạng hưởng chế độ hàng tháng; chi trả trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng cho 7.402 lượt đối tượng bảo trợ xã hội và hộ gia đình nhận chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội.

[18] Hỗ trợ định canh định cư xen ghép cho 175 hộ, hiện nay đang triển khai dự án bố trí và ổn định cho 55 hộ dân di cư tự do trên địa bàn xã Ia Le; trợ cước, trợ giá, cấp không thu tiền các mặt hàng chính sách đến các hộ dân kịp thời, góp phần phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống; Chương trình 135, xây mới 53 công trình giao thông, 02 nhà sinh hoạt cộng đồng, 04 nhà văn hóa, sửa chữa 09 công trình, hỗ trợ phát triển sản xuất cho 2.600 lượt hộ; chính sách theo Quyết định 755/QĐ-TTg được giải quyết kịp thời, giải quyết đất ở cho 190 hộ, hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 200 hộ, kinh phí 260 triệu đồng.

3. Lĩnh vực nội chính

Trong nhiệm kỳ đã thực hiện sắp xếp bộ máy theo quy định giảm: 09 thôn, làng, 7 trường học, 01 đơn vị sự nghiệp so với nhiệm kỳ trước [19]. Cử 3.333 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi đào tạo bồi dưỡng, tăng 1.545 lượt so với nhiệm kỳ trước.

Tổ chức thành công diễn tập phòng thủ cấp huyện, cấp xã. Công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng được triển khai thực hiện nghiêm túc. Giai đoạn 2016-2020 đã tuyển, giao quân được 565 công dân, đạt 100% kế hoạch đề ra. Công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân được quan tâm, phát huy tốt sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân tham gia.

Tình hình an ninh chính trị ổn định, không để xảy ra điểm nóng. Xử lý có hiệu quả với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đối tượng "FULRO" tại cộng đồng.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và người dân trong tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, tội phạm hình sự được kiềm chế (trong 05 năm, xảy ra 255 vụ phạm pháp hình sự, giảm 04 vụ so với nhiệm kỳ trước); tai nạn giao thông được kéo giảm cả 03 chỉ số, xảy ra 65 vụ, 76 người chết, 33 người bị thương (giảm 29 vụ, giảm 37 người chết, giảm 35 người bị thương). Các tranh chấp, khiếu kiện trong dân được giải quyết kịp thời, không để phát sinh "điểm nóng".

Từ năm 2016 đến nay, toàn huyện đã tiếp 1.690 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; 688/697 đơn đã kiểm tra, xác minh và báo cáo kết quả, đạt 98,7%; đã tổ chức 45 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; qua thanh tra, phát hiện sai phạm, kiến nghị thu hồi nộp ngân sách hơn 608.179.366 đồng.

Công tác cải cách hành chính (CCHC) được quan tâm chỉ đạo và đạt được nhiều tiến bộ, thu hút được nhiều nhà đầu tư. Chỉ số CCHC ngày càng được cải thiện đáng kể, năm 2020 đứng thứ 4 (tăng 9 bậc so với năm 2016). Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Toàn bộ 315 thủ tục hành chính của huyện được cung cấp theo dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2, trong đó có 09 thủ tục mức độ 3, 77 thủ tục mức độ 4 và được tích hợp tại Cổng Dịch vụ công của tỉnh. 09/09 xã, thị trấn đã triển khai hệ thống "Một cửa điện tử"; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn toàn huyện đạt 98,6%. Thực hiện chuyển Bộ phận Một cửa huyện, Một cửa xã Ia Hrú sang Bưu điện, tạo hiệu quả tốt, rút ngắn thời gian, giảm chi phí.

III. Tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 3 tháng đầu năm 2021

Được sự quan tâm của Tỉnh và sự lãnh đạo sát sao của Huyện ủy, chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện và cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận và các đoàn thể các cấp, tinh thần

---

[19] Giải thể Trung tâm Dân số&KHHGĐ huyện.

trách nhiệm cao của các lực lượng tham gia tuyến đầu chống dịch, đặc biệt là sự đồng lòng ủng hộ cũng như tuân thủ, thực hiện nghiêm túc các quy định phòng, chống dịch của nhân dân, nên không để xảy ra dịch trên địa bàn huyện. Đã đảm bảo cho nhân dân đón Tết vui tươi, lành mạnh, an toàn.

Trong 3 tháng đầu năm sản xuất vụ Đông xuân đạt 101,9% KH; đạt 102,1% so với cùng kỳ[20]. Nhìn chung diện tích gieo trồng, năng suất, sản lượng đều đạt so với kế hoạch. Giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) đạt 746,3 tỷ đồng, tăng 13,71% so với cùng kỳ, đạt 18,05% kế hoạch; giá trị Công nghiệp-XDCB (giá so sánh năm 2010) đạt 358,22 tỷ đồng đạt 32,15% KH năm, so với cùng kỳ đạt 108,7%; tổng kế hoạch vốn năm 2021 là 76.833 triệu đồng, khối lượng là 30.791 triệu đồng, đạt 40,08% KH, khối lượng giải ngân 21.960 triệu đồng, đạt 28,58% KH; tổng thu ngân sách nhà nước là 114,9 tỷ đồng, đạt 35,16% KH tỉnh, đạt 34,2% KH huyện; trong đó thu trên địa bàn (không tính kết dư chuyển nguồn) 7,66 tỷ đồng, đạt 44,44% KH tỉnh, đạt 41,76% KH huyện. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

IV. Những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

1. Hạn chế

Tuy UBND huyện chỉ đạo rất quyết liệt nhưng một số nhiệm vụ còn chậm được triển khai, chất lượng còn hạn chế: công tác đo đạc, hoàn thiện dữ liệu địa chính; xây dựng quy hoạch sử dụng đất; tham mưu một số Nghị quyết, chương trình hành động trình Huyện ủy; xây dựng trường bán trú theo đặc thù của huyện,…

Việc triển khai một số chương trình, dự án trong sản xuất nông nghiệp vẫn còn chậm, chưa thật sự tạo được sự lan tỏa; ứng dụng khoa học công nghệ vào trong đời sống và trong sản xuất còn hạn chế. Việc liên kết bao tiêu sản phẩm cây ăn trái chưa nhiều. Tình trạng vận chuyển lâm sản trái phép; vi phạm về quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản còn xảy ra.

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch có nơi còn buông lỏng. Chất lượng tăng trưởng kinh tế chưa cao, mức độ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Các mặt hàng nông sản chủ yếu bán thô, chưa qua chế biến.

Huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển còn khó khăn, có dự án thu hút đầu tư chậm triển khai và còn nhiều vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện. Công tác thu tiền sử dụng đất đạt thấp nên việc nợ ứng quỹ đất tỉnh còn kéo dài.

---

[20] Trong đó: Lúa 740 ha đạt 105,7% KH (tăng hơn so với tháng 2 gần 40 ha, rà soát lại số liệu của xã Chư Don và Ia Blứ), đạt 105,7% so với cùng kỳ; Khoai lang 115 ha, đạt 100% KH, 100% so với cùng kỳ; Rau các loại 609,5 ha, đạt 98,3% KH, 98,3% so với cùng kỳ; Đậu các loại 128 ha, đạt 100% so với cùng kỳ; Cỏ chăn nuôi 121 ha, đạt 100,8% so với cùng kỳ; Ớt 18,7 ha, đạt 104,5% KH, 100% so với cùng kỳ. Năng suất của các loại cây trồng vụ Đông xuân 2020 - 2021; Năng suất lúa Đông xuân 2020 - 2021 đạt 52 tạ/ha, sản lượng 3.850 tấn. Đối với cây đậu các loại, chủ yếu là các loại đậu đen, đậu xanh đạt 7,3 tạ/ha, sản lượng đạt 93,4 tấn. Cây khoai các loại năng suất củ tươi đạt 95,9 tạ/ha, sản lượng đạt 1102,5 tấn. Rau màu các loại: Năng suất đạt 132,66 tạ/ha, sản lượng đạt 8.085,6 tấn. Cây hồ tiêu: đang vào giữa vụ thu hoạch niên vụ 2020 - 2021, năng suất đạt 34 tạ/ha (năm 2020 đạt 34,98 tạ/ha), sản lượng 4.156,8 tấn.

Hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã trong thực tế chưa phát huy, còn hạn chế, còn thiếu vốn và nhân lực quản lý.

Công tác quản lý giáo dục của ngành giáo dục còn hạn chế, chưa theo kịp với yêu cầu đổi mới.

Kết quả giảm nghèo, đặc biệt là giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa thực sự bền vững, hộ nghèo dân tộc thiểu số còn chiếm tỷ lệ cao.

An ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Tai nạn giao thông tuy giảm cả 03 chỉ số nhưng chưa bền vững, còn xảy ra nhiều, đặc biệt là tai nạn giao thông liên quan đến người đồng bào DTTS.

Một số phòng ban, đơn vị, địa phương chậm triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Huyện ủy, UBND huyện giao; tính chủ động trong thực hiện, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của người đứng đầu một số phòng ban, đơn vị, địa phương, đơn vị chưa cao.

Một số kiến nghị của cử tri về đầu tư, xây dựng cơ bản là chính đáng, nhưng do không có đủ nguồn lực nên UBND huyện chưa thể đáp ứng đủ yêu cầu, nguyện vọng của cử tri.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Tác động của dịch Covid -19, các điều kiện bất lợi của thời tiết như: nắng hạn, mưa, bão..., giá cả một số mặt hàng nông sản xuống thấp gây ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

Trong cơ cấu kinh tế huyện, kinh tế nông nghiệp vẫn là chủ yếu, tuy nhiên, hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu. Là địa bàn có trên 50% là người đồng bào DTTS, trình độ dân trí thấp. Các chính sách hỗ trợ, chương trình mục tiêu quốc gia thấp, huy động đóng góp của cộng đồng khó khăn nên thiếu tính bền vững. Các chính sách chăm lo cho đội ngũ cán bộ cơ sở còn những bất cập do cơ chế quy định.

Đa số doanh nghiệp trên địa bàn là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, tiềm lực kinh tế còn yếu, gặp khó khăn về vốn, nhân lực quản lý để phát triển. Hoạt động của các hợp tác xã, nhất là hợp tác xã nông nghiệp trong thực tế còn hạn chế, chưa đủ khả năng trong việc tham gia các chuỗi liên kết sản xuất lớn.

Đối tượng thanh niên càn quấy chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức, hiểu biết về Luật ATGT còn hạn chế là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông.

Các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước, nhất là số FULRO, "Tin lành Đê Ga" chưa từ bỏ âm mưu, ý đồ lôi kéo, kích động người dân chống phá Đảng, Nhà nước nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác dự báo đôi khi chưa tốt, thiếu chủ động và chưa sát với thực tế tình hình. Công tác tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ các mặt hàng chủ lực của huyện gặp nhiều khó khăn.

Nợ đầu tư công, nợ ứng ngoài ngân sách đầu nhiệm kỳ cao đã tạo nhiều áp lực, khó khăn trong công tác điều hành ngân sách và bố trí nguồn lực đầu tư trong nhiệm kỳ.

Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, hiệu quả giải quyết công việc ở một số ngành, địa phương, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, thiếu năng động, sáng tạo, có việc, có lúc còn trì trệ; còn đùn đẩy, còn né trách trong tham mưu đề xuất giải pháp triển khai thực hiện, còn ỷ lại vào cấp trên.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Một là, Cần quán triệt sâu sắc, bám sát vào các chủ trương chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Nghị quyết của HĐND huyện, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong việc chỉ đạo và điều hành công việc.

Hai là, Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện và UBND huyện.

Ba là, Giữ vững ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế - xã hội gắn kết chặt chẽ với đảm bảo quốc phòng, an ninh, giải quyết tốt việc bảo vệ môi trường sinh thái và ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực là nền tảng quan trọng, là động lực cho phát triển.

Bốn là, Nâng cao vị trí, vai trò năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu, đặc biệt là chất lượng lãnh đạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng đội ngũ công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt có trình độ, năng lực, có tâm huyết; tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

Năm là, Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương nhằm chủ động giải quyết những vấn đề có liên quan. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo để kịp thời xử lý những vướng mắc ở cơ sở.

Sáu là, Phải có sự đoàn kết, thống nhất; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện xử lý những vấn đề nảy sinh.

Bảy là, Khai thác, phát huy những tiềm năng, lợi thế sẵn có gắn với đổi mới, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn của địa phương để huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tranh thủ mọi nguồn lực nhất là sự hỗ trợ của các sở ngành của tỉnh để đầu tư phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn huyện.

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy và sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, cộng đồng doanh nghiệp, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã cố gắng khắc phục khó khăn, thách thức, tập trung lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị và đạt được những thành tựu quan trọng, hầu hết các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành, một số chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra: Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; chuyển dịch cơ cấu hợp lý; kết cấu hạ tầng được đầu tư, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; xoá đói, giảm nghèo đạt những kết quả tích cực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền từ huyện xuống cơ sở có nhiều tiến bộ; cải cách hành chính triển khai có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo những nội dung cơ bản về công tác chỉ đạo, điều hành và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021, UBND huyện báo cáo HĐND huyện nhiệm kỳ 2016-2021 (khóa XI) xem xét cho ý kiến./.

Nơi nhận:
- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND huyện (B/c);
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, các CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Quang Thạo

Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Chư Pưh
Email: ubndchupuh@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 13.04.2021 10:38:39 +07:00